

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**
Số: 15/2025/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã Bình Minh, ngày 12 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Ông Trương Minh Trường.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Trần Thị Tuyết Hồng.

Ngày 12 tháng 5 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 12/2025/QĐ-TA, ngày 05 tháng 5 năm 2025, đối với:

Họ và tên: Lê An N, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2000; số căn cước công dân: 086.200.004.314, ngày cấp: 11/3/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội; nơi cư trú: Tổ H, Khóm E, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Kỹ thuật điện; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 11/3/2025 bị Công an phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0007676/QĐ-XPHC ngày 11/3/2025; con ông: Không có và bà Lê Kim C, sinh năm 1978. Người bị đề nghị Lê An N có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Minh H, chức vụ: Phó trưởng Công an phường T, tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền số 11/GUQ.CAP ngày 12/5/2025).
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.
3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Không.
4. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị: Không.
5. Những người khác: Không.

NHẬN THẤY

Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 24/4/2025, Công an phường T, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét nghiệm người nghi vấn có sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông Lê An N. Kết quả xét nghiệm ông N dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Ngày 24/3/2025 ông N có đơn đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B ban hành Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 cho ông N cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện ông N bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine nên Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B ban hành Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 dừng quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và giao ông N cho Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long quản lý cắt cơn trong thời gian chờ làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị trình bày ý kiến: Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long đối với ông N với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long có ý kiến: Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đã tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình thụ lý, mở phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy đối với ông N đầy đủ. Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh chấp nhận đề nghị của Công an phường T, tỉnh Vĩnh Long đưa ông N vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long với thời hạn 12 tháng đến 18 tháng.

Người bị đề nghị có ý kiến: Ông Lê An N thừa nhận hành vi vi phạm đúng như trình bày của cơ quan đề nghị, ông N xin giảm nhẹ thời gian để về chăm lo cho mẹ và bà ngoại.

XÉT THẤY

[1]. Về thẩm quyền: Việc thụ lý và mở phiên họp xét đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê An N thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; điểm a khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022.

[2]. Về tính hợp pháp của cơ quan đề nghị áp dụng:

Ngày 24/4/2025 ông N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân phường T lập biên bản vi phạm và Trưởng Công an phường T lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N theo quy định tại khoản 1 Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

[3]. Về thời hiệu và trình tự thủ tục, tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Ông Lê An N là người nghiện ma túy từ năm 2019, được Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B ra Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 cho ông N cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng từ ngày 26/3/2025 đến ngày 26/3/2026, trong thời gian bị quản lý ông N có đăng ký cai nghiện tự nguyện, nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Như vậy, ông N thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Tại thời điểm ông N sử dụng ma túy lần cuối đã bị phát hiện và lập biên bản vào ngày 24/4/2025 cho đến tại thời điểm mở phiên họp là còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Quá trình lập hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N đã được cơ quan có thẩm quyền thực hiện đầy đủ, đúng trình tự thủ tục hồ sơ được quy định tại các Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 40, 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng ma túy của ông N đã xâm phạm trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội và ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân ông N. Để đảm bảo cho ông N từ bỏ ma túy, ổn định về thể chất lẫn tinh thần

cũng như đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Xét nhân thân ông N đã từng được cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng nhưng không từ bỏ ma túy nên đề nghị của Công an phường T là có căn cứ và cần thiết. Do đó, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N, thời hạn áp dụng là 18 tháng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê An N, sinh ngày 03/9/2000.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được tiếp nhận ở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long.

3. Ông Lê An N có quyền khiếu nại; Công an phường T có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh được quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Công an phường T, tỉnh Vĩnh Long; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long thi hành Quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát thị xã Bình Minh;
- Công an xã, phường lập hồ sơ;
- Công an xã, phường nơi người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đăng ký cư trú;
- Lưu hồ sơ.

Trương Minh Trường